

Bản án số: 671/2017/HSPT

Ngày: 13-9-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Thẩm phán: Bà Phan Thanh Huyền và bà Nguyễn Bích Ngân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 651/2017/HSPT ngày 25/8/2017 đối với bị cáo Chu Hải S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2017/HSST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

CHU HẢI S, sinh năm 1990. ĐKKHKT: 20 H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; nơi ở: 169/41/27 đường N, phường M, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 10/12; con ông Chu Quang C và bà Phạm Tuyết M (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2015/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bắt, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 10/4/2017, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Danh chỉ bản số 000000304 lập ngày 11/4/2017 tại Công an quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 10/4/2017, Chu Hải S đi đến khu vực ngã tư Xã Đàn – Phạm Ngọc Thạch mua của một nam thanh niên không quen 4.000.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu số ma túy mua được vào túi quần bên phải S đang mặc và đi về nhà. Đến 17 giờ cùng ngày, S đến Bệnh viện Đông Đô đón Nguyễn Minh H đi chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút, S và H đi chơi về, khi đang đứng tại sân nhà A5 tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đ, thành phố Hà Nội đợi bạn thì bị Công an kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ trong túi phía trước bên phải quần của Chu Hải S đang mặc có 02 túi nilon màu trắng kích thước (3x5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bật lửa gas; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu trắng vàng.

Bản kết luận giám định số 3122/KLGD-PC54 ngày 24/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 9,017 gam.

Cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội truy tố Chu Hải S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị xử phạt Chu Hải S từ 52 tháng đến 56 tháng tù.

Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2017/HSST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố Chu Hải S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Hải S 54 (năm mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/8/2017, bị cáo Chu Hải S kháng cáo cho rằng mức hình phạt đối với bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ về hình thức. Xét nội dung kháng cáo thấy rằng bị cáo tàng trữ trái phép 9,017 gam methamphetamine,

đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về nhân thân, bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mức hình phạt 54 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo, cụ thể: áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo,

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và trong giai đoạn điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 10/4/2017, Chu Hải S mua ma túy đá của một nam thanh niên để sử dụng với số tiền 4.000.000 đồng. S cất giấu số ma túy mua được vào túi quần bên phải trước bên phải S đang mặc và đi về nhà. Đến 17 giờ cùng ngày, S đến Bệnh viện Đông Đô đón Nguyễn Minh H đi chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút, S và Hiền đi chơi về, khi đang đứng tại sân nhà A5 tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đ, thành phố Hà Nội thì bị Công an kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Chu Hải S đang mặc có 02 túi methamphetamine, tổng trọng lượng 9,017 gam.

Hành vi của Chu Hải S là tàng trữ trái phép chất ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2015/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2015 (BL48 đến 50), bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/4/2017, áp dụng Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (quy định thời hạn xóa án tích có lợi hơn quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 1999), thời hạn xóa án tích đối với bị cáo là 02 năm nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Song xét số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 9,017 gam methamphetamine, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng và có 01 tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt 54 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù. Bị cáo bị kiểm tra hành chính và bắt quả tang vào ngày 10/4/2017; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/4/2017 nên tính trừ thời hạn tù đối với bị cáo từ ngày 10/4/2017. Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

1. Sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Hải S 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2017.

2. Về án phí: áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Chu Hải S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/9/2017.

Nơi nhận:

- Công an quận Đ;
- VKSND quận Đ;
- TAND quận Đ;
- Thi hành án dân sự quận Đ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh